| TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 536/2021/HSPT
Ngày: 24/12/2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trương Minh Tuấn

*Các thẩm phán:* Ông Vũ Thanh Liêm

Ông Trương Công Thi

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Văn Phong, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: Ông Lê Phước Thạnh, Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 378/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Trần Công N về tội "Giết người". Do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

**Trần Công N**, sinh năm 1989, tại tỉnh Nghệ An; Trú tại: tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công C, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; Vợ Trần Thị L, sinh năm 1990 và các con Trần Hải Đ, sinh năm 2016, Trần Hoàng P, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/09/2020 đến ngày 01/12/2020 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Ông Đặng Đức D, sinh năm:1965; Trú tại: tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công N, Đặng Đức D, Phạm Thị Xuân T và Đặng N P là công nhân xây dựng tại Công trình xây dựng tầng 20, địa chỉ: tỉnh Khánh Hòa, N thuộc tổ đóng lát gạch men còn D, T và P thuộc tổ xây tô tráng nền. Khoảng $09^{h}30$' ngày 29/04/2020, trong khi lấy vật liệu xây dựng thì giữa Trần Công N và chị Phạm Thị Xuân T xảy ra mâu thuẫn. Trần Công N đã dùng tay xô chị T ngã nên anh D và P đến can ngăn. Lúc này Trần Công N đi vào khu vực để dụng cụ xây dựng gần đó, lấy 01 (một) búa dạng rìu bằng kim loại cán gỗ dài 35cm đuổi đánh P, anh D thấy vậy đến can thì bị N đứng đối diện, cầm rìu trên tay chém 01 (một) phát từ trên xuống đầu của anh D, trúng vào vùng chính mũi gây gãy xương chính mũi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 259/TgT ngày 19 tháng 08 năm 2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh Hòakết luận: Đặng Đức D bị gãy xương chính mũi, tỷ lệ thương tích bị tổn thương là 08%

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 18/5/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:**

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự 2015; Điều 136,Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Xử phạt*:

Bị cáo **Trần Công N** 06 *(sáu)* năm tù về tội *"Giết người"* nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 18/9/2020 đến ngày 01/12/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/5/2021, người bị hại anh Đặng Đức D có nhận số tiền 50 triệu do bị cáo N tự nguyện bồi thường thêm về thiệt hại sức khỏe theo Giấy nhận tiền (BL167).

Ngày 28/5/2021, bị cáo Trần Công N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại Phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo từ chối người bào chữa và tự bào chữa để bảo vệ quyền lợi cho mình, bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau: Tại cấp phúc thẩm bị cáo tự

nguyện bồi thường thêm cho người bị hại 50 triệu là tình tiết giảm nhẹ mới, do đó đề nghị xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt tù.

Bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết và xin giảm nhẹ hình phạt tù.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo N yêu cầu tự bào chữa và từ chối không nhờ người bào chữa, do đó Tòa án xét xử bị cáo vắng mặt người bào chữa theo quy định tại Điều 77 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 29/04/2020, tại Công trình xây dựng tầng 20, địa chỉ: tỉnh Khánh Hòa do có mâu thuẫn nhỏ trong công việc làm công nhân xây dựng; Trần Công N đã cầm rìu chém một nhát từ trên xuống đầu của anh Đặng Đức D, trúng vào vùng chính mũi gây gãy xương chính mũi, tỷ lệ thương tích 8%. Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Công N về tội "Giết người " theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo N, thấy: Hành vi của bị cáo thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, cố ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật đồng thời làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất vụ án, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, phạm tội trong trường hợp chưa đạt, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét về nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 6 (sáu) năm tù là mức án dưới mức khởi điểm khung hình phạt liền kề (khoản 2 Điều 123 BLHS) là nhẹ và có lợi cho bị cáo N; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên đủ điều kiện để áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS nhưng Tòa án sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót. Tại cấp phúc thẩm mặc dù bị cáo có nộp thêm cho người bị hại số tiền 50 triệu đồng và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng mức án 6 năm tù Tòa án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là cần thiết và không nặng (dưới mức khởi điểm khoản 2 Điều 123 BLHS); do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N và giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường dân sự (thiệt hại), về xử lý vật chứng, về án phí dân sự và hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, do đó bị cáo Trần Công N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm theo

quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 333, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công N và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự 2015;

*Xử phạt*:

Bị cáo Trần Công N 06 *(sáu)* năm tù về tội *"Giết người"* nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 18/9/2020 đến ngày 01/12/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm **số** 38/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về trách nhiệm bồi thường dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí:

Bị cáo Trần Công N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Phòng HCTP, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trương Minh Tuấn**